

BỘ NỘI VỤ	
Số:.....	QUY ĐỊNH
ĐẾN	Nghị lý kỷ luật tổ chức đảng vi phạm
Chuyên:.....	<i>17/9/2018</i>

- Căn cứ Điều lệ Đảng; Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XII;

- Căn cứ Quy định số 29-QĐ/TW, ngày 25/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương thi hành Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương thi hành Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng,

Bộ Chính trị quy định xử lý kỷ luật tổ chức đảng vi phạm như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định nội dung vi phạm và hình thức xử lý kỷ luật đối với tổ chức đảng vi phạm.

2. Tổ chức đảng vi phạm bị xử lý kỷ luật gồm: Chi uỷ, chi bộ, đảng uỷ bộ phận, đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ cơ sở; cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ từ cấp trên cơ sở trở lên; uỷ ban kiểm tra các cấp; ban cán sự đảng, đảng đoàn.

3. Trường hợp tổ chức đảng vi phạm những nội dung chưa nêu trong Quy định này thì căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, quy định của Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước và vận dụng Quy định này để xử lý kỷ luật cho phù hợp.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Tổ chức đảng: Là tổ chức do đại hội bầu, do cấp uỷ có thẩm quyền bầu hoặc chỉ định thành lập, hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách và quyết định theo đa số; đồng thời thực hiện các nguyên tắc: Tự phê bình và phê bình, đoàn kết trên cơ sở Cương lĩnh chính trị và Điều lệ Đảng, gắn bó mật thiết với nhân dân, Đảng hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật.

2. Tổ chức đảng vi phạm kỷ luật đảng: Là tổ chức đảng không thực hiện hoặc thực hiện không đúng Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận, hướng dẫn... của Đảng (gọi chung là nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng) và luật, pháp lệnh, nghị quyết, nghị định, thông tư, chỉ thị, quy định, quyết định... của Nhà nước (gọi chung là chính sách, pháp luật của Nhà nước).
3. Vi phạm gây hậu quả ít nghiêm trọng: Là vi phạm làm ảnh hưởng xấu đến uy tín của tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị nơi tổ chức đảng vi phạm trực tiếp lãnh đạo, quản lý; ảnh hưởng đến đoàn kết nội bộ, gây dư luận không tốt trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.
4. Vi phạm gây hậu quả nghiêm trọng: Là vi phạm làm giảm sút uy tín của tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị nơi tổ chức đảng vi phạm trực tiếp lãnh đạo, quản lý; gây dư luận bức xúc, bất bình trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.
5. Vi phạm gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng: Là vi phạm làm mất uy tín, mất vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị nơi tổ chức đảng vi phạm trực tiếp lãnh đạo, quản lý; làm mất đoàn kết nội bộ nghiêm trọng kéo dài, mất niềm tin, gây phẫn nộ trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.
6. Cố ý vi phạm: Là việc tổ chức đảng đã được thông báo, phổ biến về quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đã được nhắc nhở, cảnh báo hoặc nhận thức được hành vi vi phạm nhưng vẫn thực hiện.
7. Vô ý vi phạm: Là việc tổ chức đảng không thấy trước hành vi, việc làm của mình là vi phạm.
8. Tái phạm: Là việc tổ chức đảng vi phạm đã được kiểm điểm rút kinh nghiệm hoặc đã bị xử lý kỷ luật, nhưng tiếp tục vi phạm nội dung đã được kiểm điểm hoặc đã bị xử lý kỷ luật.
9. Thiếu trách nhiệm: Là việc tổ chức đảng thực hiện không đúng, không đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; không thực hiện đúng tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, thủ tục, thẩm quyền theo quy định về một nhiệm vụ hoặc công việc cụ thể.
10. Buông lỏng lãnh đạo, quản lý: Là việc tổ chức đảng có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, nhưng thực hiện không đúng, không đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình; không ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo hoặc đề ra chủ trương, kế hoạch, biện pháp chỉ đạo, tổ chức thực hiện; không phân công trách nhiệm cụ thể, không đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý.
11. Thời hiệu xử lý kỷ luật là thời hạn được quy định trong Quy định này mà khi hết thời hạn đó thì tổ chức đảng vi phạm không bị xử lý kỷ luật.

Điều 3. Nguyên tắc xử lý kỷ luật

1. Đảng uỷ cơ sở, đảng uỷ cấp trên cơ sở; ban thường vụ cấp uỷ, cấp uỷ từ cấp huyện và tương đương trở lên có thẩm quyền thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng vi phạm. Tổ chức đảng vi phạm phải kiểm điểm làm rõ trách nhiệm, tự nhận hình thức kỷ luật và báo cáo cấp uỷ có thẩm quyền xem xét, quyết định.
2. Tổ chức đảng ở bất cứ cấp nào, lĩnh vực công tác nào, nếu vi phạm đến mức phải kỷ luật đều phải được xem xét, xử lý kỷ luật công minh, chính xác, kịp thời.
3. Việc thi hành kỷ luật tổ chức đảng vi phạm phải đúng phương hướng, phương châm, nguyên tắc, quy trình, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định của Đảng.
4. Khi xem xét, quyết định hình thức kỷ luật tổ chức đảng vi phạm, phải căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, nội dung, tính chất, mức độ, tác hại, hậu quả và nguyên nhân vi phạm, các tình tiết tăng nặng hoặc giảm nhẹ, thái độ tự phê bình, tiếp thu phê bình và sửa chữa, khắc phục; mục tiêu, yêu cầu của việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng.
5. Một nội dung vi phạm chỉ bị xử lý kỷ luật một lần bằng một hình thức kỷ luật. Trong thời điểm kiểm tra, xem xét, xử lý vụ việc, nếu tổ chức đảng có từ hai nội dung vi phạm trở lên thì xem xét, kết luận từng nội dung vi phạm và quyết định chung bằng một hình thức kỷ luật; không tách riêng từng nội dung vi phạm để áp dụng các hình thức kỷ luật khác nhau.
6. Kỷ luật một tổ chức đảng phải xem xét và quy rõ trách nhiệm của tổ chức, đồng thời, xem xét trách nhiệm của từng cá nhân để xử lý kỷ luật đối với những đảng viên vi phạm có liên quan; những đảng viên không bị kỷ luật về cá nhân vẫn được tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét, thực hiện công tác cán bộ theo quy định.
- Đảng viên trong tổ chức đảng bị kỷ luật phải chịu trách nhiệm, nội dung vi phạm, hình thức kỷ luật của tổ chức đảng đó và ghi vào lý lịch đảng viên. Đảng viên không tán thành hoặc không liên quan trực tiếp đến vi phạm của tổ chức đảng cũng ghi vào lý lịch đảng viên và được bảo lưu ý kiến.
7. Tổ chức đảng bị kỷ luật oan, sai thì tổ chức đảng có thẩm quyền ra quyết định kỷ luật phải huỷ bỏ hoặc thay đổi quyết định kỷ luật cho phù hợp; nếu không thực hiện thì tổ chức đảng cấp trên có thẩm quyền quyết định và xem xét trách nhiệm của tổ chức đảng đã ra quyết định đó.
8. Quyết định kỷ luật tổ chức đảng vi phạm có hiệu lực ngay sau khi công bố. Quyết định kỷ luật tổ chức đảng vi phạm phải báo cáo lên cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra cấp trên trực tiếp và thông báo đến cấp dưới, nơi có tổ chức đảng vi phạm; trường hợp cần thông báo rộng hơn, cấp uỷ có thẩm quyền quyết định.

9. Nếu tổ chức đảng bị kỷ luật đã sáp nhập, chia tách hoặc kết thúc hoạt động thì việc công bố quyết định kỷ luật được thực hiện ở tổ chức đảng cấp trên trực tiếp của tổ chức đảng đó.

Điều 4. Hình thức kỷ luật

Các hình thức kỷ luật tổ chức đảng vi phạm gồm: Khiển trách, cảnh cáo, giải tán.

Điều 5. Thời hiệu xử lý kỷ luật

1. Thời hiệu xử lý kỷ luật tổ chức đảng vi phạm được quy định như sau:

- 5 năm đối với những vi phạm đến mức phải kỷ luật bằng hình thức khiển trách.

- 10 năm đối với những vi phạm đến mức phải kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo.

2. Thời hiệu xử lý kỷ luật được tính từ thời điểm tổ chức đảng có vi phạm. Nếu trong thời hạn xử lý kỷ luật được quy định tại Điều 1, Điều này, tổ chức đảng có vi phạm mới thì thời hiệu xử lý kỷ luật đối với vi phạm cũ được tính từ thời điểm thực hiện vi phạm mới.

3. Không áp dụng thời hiệu xử lý kỷ luật đối với những vi phạm đến mức phải kỷ luật bằng hình thức giải tán; vi phạm về chính trị nội bộ; về an ninh, quốc phòng, đối ngoại xâm hại đến lợi ích quốc gia.

Điều 6. Điều kiện giải tán một tổ chức đảng

Chỉ giải tán một tổ chức đảng khi tổ chức đảng đó vi phạm một trong các trường hợp: Có hành động chống đối đường lối, chính sách của Đảng, vi phạm đặc biệt nghiêm trọng nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng hoặc pháp luật của Nhà nước.

Điều 7. Những tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng mức kỷ luật

1. Những tình tiết giảm nhẹ mức kỷ luật

a) Chủ động báo cáo vi phạm với tổ chức đảng cấp trên, tự giác nhận khuyết điểm, vi phạm trước khi bị phát hiện.

b) Chủ động cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ phản ánh đầy đủ, trung thực về những vi phạm.

c) Chủ động chấm dứt vi phạm và khắc phục hậu quả do tổ chức mình gây ra.

d) Có tinh thần, thái độ kiểm điểm tự giác, nghiêm túc, giúp tổ chức đảng có thẩm quyền kiểm tra, xem xét, xử lý chính xác, kịp thời các tổ chức, cá nhân có vi phạm.

2. Những tình tiết tăng nặng mức kỷ luật

- a) Đã được tổ chức đảng cấp trên phê bình, nhắc nhở, cảnh báo mà không tự giác khắc phục, sửa chữa khuyết điểm, vi phạm.
- b) Không tự giác nhận khuyết điểm, vi phạm hoặc bao che, che giấu vi phạm.
- c) Trù dập, trả thù người đấu tranh, tố cáo, cung cấp chứng cứ vi phạm.
- d) Cung cấp thông tin, báo cáo sai sự thật; ngăn cản không để người khác cung cấp chứng cứ, tài liệu; tiêu huỷ tài liệu và chứng cứ vi phạm; lập hồ sơ, chứng cứ giả.
- đ) Đối phó, cản trở, gây khó khăn, trở ngại cho quá trình thẩm tra, xác minh, thu thập chứng cứ vi phạm.
- e) Lợi dụng tình trạng khẩn cấp, thiên tai, chính sách xã hội để vi phạm.
- g) Gây thiệt hại về vật chất mà không khắc phục hậu quả.
- h) Vi phạm nhiều lần, có tính hệ thống; tái phạm hoặc đã bị kỷ luật nhiều lần nhưng tiếp tục vi phạm.
- i) Ép buộc hoặc tạo điều kiện cho người khác lập hồ sơ, tài liệu, chứng cứ giả, che giấu, tiêu huỷ hồ sơ, tài liệu, chứng cứ liên quan đến vi phạm.
- k) Cố tình trì hoãn, kéo dài thời gian xem xét xử lý, khắc phục, làm cho tình hình tổ chức, cơ quan, đơn vị ngày càng phức tạp.

Chương II

NỘI DUNG VI PHẠM VÀ HÌNH THỨC XỬ LÝ KỶ LUẬT

Điều 8. Vi phạm về quan điểm chính trị, chủ trương, đường lối, nghị quyết, chỉ thị của Đảng

1. Vi phạm một trong các trường hợp sau, gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách

a) Thực hiện không đúng các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, gây thiệt hại về quyền lợi vật chất, tinh thần của tổ chức, cá nhân.

b) Buông lỏng lãnh đạo, chỉ đạo đấu tranh chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ, để nhiều cán bộ, đảng viên trong tổ chức đảng vi phạm.

2. Vi phạm lần đầu những trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều này, gây hậu quả nghiêm trọng hoặc tái phạm hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo

a) Không chấp hành các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, làm tổn hại đến sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, tài chính, tài sản của Đảng, Nhà nước, của tập thể, cá nhân.

b) Chỉ đạo hoặc định hướng đưa thông tin sai lệch chủ trương, đường lối nghị quyết, chỉ thị của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

c) Không có biện pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời để đảng viên trong tổ chức đảng có hành vi kích động tư tưởng bất mãn, chống đối nội bộ.

3. Vi phạm một trong các trường hợp sau, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức giải tán

a) Có chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định hoặc tổ chức hoạt động chống lại quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng; phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng.

b) Ban hành các nghị quyết, chỉ thị, quy định và các văn bản có nội dung xuyên tạc hoặc phủ nhận Cương lĩnh chính trị, đường lối, chủ trương của Đảng; xuyên tạc sự thật, xuyên tạc lịch sử.

c) Có chủ trương móc nối, câu kết với các thế lực thù địch, phản động và các phần tử cơ hội, bất mãn chính trị để truyền bá tư tưởng, quan điểm đối lập; vận động, tuyên truyền, tổ chức, tập hợp lực lượng để chống phá Đảng và Nhà nước.

d) Phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng vũ trang; đòi "phi chính trị hoá" quân đội và công an; xuyên tạc đường lối quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân.

Điều 9. Vi phạm trong việc ban hành, tổ chức thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước

1. Vi phạm một trong các trường hợp sau, gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách

a) Thực hiện không đúng nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ.

b) Buông lỏng lãnh đạo, quản lý, không đôn đốc, kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới trực tiếp triển khai, tổ chức thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, của cấp mình dẫn đến không thực hiện, thực hiện không đúng, không đầy đủ hoặc có vi phạm.

c) Che giấu, không xử lý tổ chức, cơ quan, địa phương, đơn vị hoặc đảng viên trực tiếp quản lý có vi phạm trong việc tổ chức thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của cấp trên.

2. Vi phạm lần đầu những trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều này gây hậu quả nghiêm trọng hoặc tái phạm hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo

a) Có trách nhiệm nhưng không ban hành chương trình hành động hoặc kế hoạch triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng theo quy định.

b) Thiếu trách nhiệm trong việc lãnh đạo, chỉ đạo hoặc trong bàn bạc, thảo luận dẫn đến ban hành văn bản có nội dung trái với nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc của cấp trên.

c) Quá trình tổ chức thực hiện có quyết định trái với nghị quyết, quyết định, kết luận của cấp uỷ, tổ chức đảng cấp trên.

3. Kỷ luật bằng hình thức giải tán trong trường hợp ban hành, tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.

Điều 10. Vi phạm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng

1. Vi phạm một trong các trường hợp sau, gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách

a) Chậm ban hành quy chế làm việc của cấp uỷ, tổ chức đảng theo quy định.

b) Thiếu trách nhiệm trong việc ban hành hoặc chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy chế dân chủ, quy chế làm việc của cấp uỷ, tổ chức đảng dẫn đến vi phạm.

c) Không chấp hành nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ hoặc thiếu trách nhiệm để cá nhân lợi dụng quyết định thay tập thể.

d) Không giữ vững vai trò lãnh đạo, để nội bộ mất đoàn kết, giám sát ý chí chiến đấu hoặc để cá nhân lợi dụng thâm tócm, thao túng dẫn đến có những quyết định sai trái.

đ) Vi phạm nguyên tắc sinh hoạt đảng, không tổ chức họp đảng bộ, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp uỷ theo quy định mà không có lý do chính đáng.

e) Uỷ quyền cho cấp dưới xem xét, thực hiện một số nhiệm vụ không đúng hoặc vượt quá thẩm quyền.

g) Không chấp hành chế độ báo cáo, chế độ thông tin và trả lời chất vấn theo quy định của Đảng và Nhà nước.

2. Vi phạm lần đầu những trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều này gây hậu quả nghiêm trọng hoặc tái phạm hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo

a) Không ban hành quy chế làm việc của cấp uỷ, tổ chức đảng theo quy định.

b) Ban hành quy chế làm việc có nội dung sai trái, trao quyền không đúng quy định của Đảng về trách nhiệm của người đứng đầu dẫn đến người đứng đầu lạm quyền, lộng quyền, làm trái quy định.

c) Cục bộ, bè phái dẫn đến vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng.

d) Báo cáo sai sự thật, bao che khuyết điểm, vi phạm của cấp dưới.

đ) Tự phê bình và phê bình yếu kém dẫn đến nội bộ mất đoàn kết.

e) Dung túng, bao che, không đấu tranh, xử lý kịp thời đảng viên có thiếu sót, khuyết điểm dẫn đến đảng viên đó vi phạm.

3. Vi phạm một trong các trường hợp sau, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức giải tán

a) Cố ý không tổ chức sinh hoạt đảng trong ba kỳ liên tiếp mà không có lý do chính đáng.

b) Nội bộ chia rẽ, bè phái, mất đoàn kết nghiêm trọng kéo dài, không còn vai trò lãnh đạo đối với địa phương, đơn vị.

Điều 11. Vi phạm trong công tác tổ chức, cán bộ và công tác đảng viên

1. Vi phạm một trong các trường hợp sau, gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách

a) Thiếu trách nhiệm trong tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định về công tác tổ chức, cán bộ dẫn đến vi phạm.

b) Thiếu trách nhiệm dẫn đến việc đánh giá, xem xét, quyết định tuyển dụng, tiếp nhận, quy hoạch, điều động, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, giới thiệu bầu cử, phong, thăng cấp bậc hàm, phong, tặng danh hiệu, khen thưởng, thực hiện chế độ; chính sách đối với cán bộ không đúng quy định.

c) Thiếu trách nhiệm trong chỉ đạo hoặc tổ chức giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác tổ chức, cán bộ thuộc thẩm quyền.

d) Nhận xét, quyết định kết nạp quần chúng vào Đảng không đúng quy định hoặc không đủ tiêu chuẩn, điều kiện vào Đảng.

đ) Đánh giá, xếp loại, khen thưởng, phong, tặng các danh hiệu cho tổ chức đảng và đảng viên, cho đảng viên miễn công tác và sinh hoạt đảng, xoá tên đảng viên không đúng quy định.

e) Chỉ đạo hoặc quyết định cung cấp hồ sơ cán bộ, hồ sơ đảng viên cho người không có trách nhiệm trái quy định.

2. Vi phạm lần đầu những trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều này gây hậu quả nghiêm trọng hoặc tái phạm hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo

a) Cố ý ban hành các nghị quyết, chỉ thị, quy định, hướng dẫn về công tác tổ chức, cán bộ trái nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Đấu tranh phê bình và tự phê bình yếu kém, để người đứng đầu lợi dụng thao túng hoặc áp đặt đưa ra các quyết định không đúng về công tác cán bộ.

c) Thiếu trách nhiệm dẫn đến việc xây dựng, kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế của tổ chức, đơn vị không đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

d) Không chỉ đạo, tổ chức thẩm tra, xác minh lịch sử chính trị hoặc kết luận không đúng về lịch sử chính trị, chính trị nội bộ; xác nhận lịch sử chính trị, chính trị hiện nay sai sự thật cho cán bộ, đảng viên.

đ) Thiếu trách nhiệm trong việc nhận xét, đánh giá, thẩm định, dẫn đến đề xuất, giới thiệu cán bộ lãnh đạo, quản lý, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân không đủ điều kiện, tiêu chuẩn cho các cơ quan, tổ chức.

3. Kỷ luật bằng hình thức giải tán trong trường hợp có chủ trương, hành động chống lại đường lối, nghị quyết, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác tổ chức, cán bộ, công tác đảng viên gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.

Điều 12. Vi phạm các quy định về bầu cử

1. Vi phạm một trong các trường hợp sau, gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách

a) Thiếu trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn kê khai hồ sơ ứng cử hoặc thẩm định hồ sơ lý lịch dẫn đến vi phạm trong quá trình bầu cử.

b) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện không đúng nguyên tắc, quy trình, thủ tục về bầu cử dẫn đến sai sót, vi phạm hoặc gian lận trong bầu cử.

c) Buông lỏng việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức công tác bảo vệ bầu cử theo quy định, để xảy ra các hành vi gây rối hoặc ngăn cản, phá hoại làm mất an ninh, trật tự nơi bầu cử.

d) Thiếu trách nhiệm trong việc chỉ đạo, tổ chức xét duyệt nhân sự, dẫn đến bầu người không đủ tiêu chuẩn, điều kiện vào các chức danh lãnh đạo của tổ chức đảng, tổ chức nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội.

2. Vi phạm lần đầu những trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều này gây hậu quả nghiêm trọng hoặc tái phạm hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo

a) Có chủ trương để vận động người tự ứng cử, nhận đề cử và đề cử vào các chức danh của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trái quy định.

b) Buông lỏng lãnh đạo dẫn đến cá nhân lợi dụng vận động hoặc chi phối tập thể bầu người không đủ tiêu chuẩn, điều kiện vào cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

c) Thiếu trách nhiệm trong kiểm tra, giám sát dẫn đến vi phạm nghiêm trọng nguyên tắc bầu cử.

d) Biết có thành viên trong cấp uỷ, tổ chức đảng có hành vi mua chuộc, xúi giục, cưỡng ép người khác hoặc vận động bầu cử trái quy định hoặc trái với sự lãnh đạo của cấp uỷ nhưng không ngăn chặn, xử lý.

3. Kỷ luật bằng hình thức giải tán trong trường hợp có chủ trương, hành động chống lại đường lối, nghị quyết, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác bầu cử gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.

Điều 13. Vi phạm trong quản lý, sử dụng ngân sách, tài chính, tài sản của Đảng, Nhà nước

1. Vi phạm một trong các trường hợp sau, gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách

a) Không kịp thời ban hành hoặc ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền trong quản lý, sử dụng ngân sách, tài chính, tài sản trái quy định của Đảng, Nhà nước.

b) Buông lỏng việc chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, để cấp dưới vi phạm các quy định về việc thực hiện thu, chi, sử dụng ngân sách, quản lý tài chính, tài sản.

c) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện trái nguyên tắc, chế độ, quy định về quản lý thu, chi tài chính, tài sản.

2. Vi phạm lần đầu những trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều này gây hậu quả nghiêm trọng hoặc tái phạm hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo

a) Thiếu trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo để các doanh nghiệp của Đảng, Nhà nước vi phạm pháp luật hoặc thua lỗ nghiêm trọng.

b) Cho chủ trương hoặc quyết định bán, cho mượn, cho thuê tài sản hoặc liên doanh, liên kết không đúng quy định gây thiệt hại nghiêm trọng về tiền, tài sản của Nhà nước.

c) Có chủ trương, chỉ đạo hoặc quyết định việc đầu tư xây dựng công trình, trụ sở làm việc, khu vui chơi, giải trí, mua sắm trang thiết bị, tài sản công trái quy định.

3. Kỷ luật bằng hình thức giải tán trong trường hợp có chủ trương, hành động chống lại đường lối, nghị quyết, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác quản lý, sử dụng ngân sách, tài chính, tài sản của Đảng, Nhà nước gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.

Điều 14. Vi phạm trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc tiếp thu ý kiến góp ý của nhân dân; việc giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

1. Vi phạm một trong các trường hợp sau, gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách

a) Thiếu trách nhiệm trong chỉ đạo thực hiện, kiểm tra, giám sát việc tiếp thu ý kiến góp ý chính đáng của nhân dân, việc giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo quy định, gây bất bình trong dư luận.

b) Không xử lý theo thẩm quyền hoặc không chỉ đạo xử lý các trường hợp vi phạm trong việc tiếp thu ý kiến góp ý của nhân dân, việc giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến uy tín của cấp uỷ, tổ chức đảng.

c) Lợi dụng việc tiếp thu ý kiến để làm sai lệch nội dung ý kiến tham gia góp ý của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và của nhân dân đối với tổ chức đảng, cơ quan nhà nước.

2. Vi phạm lần đầu những trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều này gây hậu quả nghiêm trọng hoặc tái phạm hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo

a) Không lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các cơ quan chức năng xem xét kiến nghị của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo quy định của pháp luật.

b) Không lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội đối thoại trực tiếp với công dân theo quy định dẫn đến mất ổn định chính trị - xã hội.

3. Kỷ luật bằng hình thức giải tán trong trường hợp có chủ trương, hành động chống đối hoặc lợi dụng việc góp ý của nhân dân, giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội để xuyên tạc chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.

Điều 15. Vi phạm các quy định về thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán

1. Vi phạm một trong các trường hợp sau, gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách

a) Lãnh đạo, chỉ đạo hoặc quyết định việc thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán vượt quá phạm vi, thẩm quyền làm ảnh hưởng xấu đến uy tín của tổ chức đảng.

b) Cung cấp hoặc chỉ đạo cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật cho các cơ quan báo chí, gây dư luận xấu.

c) Bao che cho đoàn kiểm tra, thanh tra, kiểm toán có vi phạm hoặc bao che cho cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có vi phạm khi được thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

d) Không chỉ đạo xử lý hoặc không quyết định xử lý theo thẩm quyền đối với các vi phạm trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán.

đ) Không thực hiện đúng các kết luận hoặc kiến nghị về kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán của cấp có thẩm quyền.

e) Chỉ đạo trì hoãn, không cung cấp hoặc cung cấp không đầy đủ, không trung thực các văn bản, tài liệu, số liệu theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức tiến hành kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán.

2. Vi phạm lần đầu những trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều này gây hậu quả nghiêm trọng hoặc tái phạm hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo

a) Chỉ đạo cản trở, mua chuộc, trả thù cá nhân hoặc tổ chức làm nhiệm vụ thanh tra, giám sát, kiểm tra, kiểm toán, người cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ.

b) Chỉ đạo việc chiếm giữ, tiêu huỷ tài liệu, vật chứng, làm sai lệch hồ sơ, sửa chữa chứng từ, sổ sách nhằm đối phó với các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

3. Kỷ luật bằng hình thức giải tán trong trường hợp có chủ trương, hành động chống lại đường lối, nghị quyết, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác thanh tra, giám sát, kiểm tra, kiểm toán gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.

Điều 16. Vi phạm các quy định về giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Vi phạm một trong các trường hợp sau, gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách

a) Ban hành văn bản có nội dung trái với quy định của Đảng và Nhà nước về giải quyết khiếu nại, tố cáo.

b) Không chỉ đạo, tổ chức giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền.

c) Không thực hiện hoặc không chỉ đạo thực hiện việc bảo vệ người tố cáo hoặc không xử lý kỷ luật các trường hợp vi phạm về khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền.

d) Không chấp hành quyết định, kết luận của tổ chức đảng có thẩm quyền về giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2. Vi phạm lần đầu những trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều này gây hậu quả nghiêm trọng hoặc tái phạm hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo

a) Thiếu trách nhiệm, không có biện pháp ngăn chặn, xử lý người tố cáo bịa đặt, vu khống, gây mất đoàn kết nội bộ.

b) Chỉ đạo trù dập người tố cáo, người cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến vi phạm của cơ quan, tổ chức, cá nhân; bao che cho người bị tố cáo.

c) Buông lỏng lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết khiếu nại, tố cáo dẫn đến khiếu nại, tố cáo đông người, vượt cấp kéo dài.

3. Kỷ luật bằng hình thức giải tán trong trường hợp có chủ trương, hành động chống lại đường lối, nghị quyết, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.

Điều 17. Vi phạm các quy định về phòng, chống tham nhũng, lãng phí

1. Vi phạm một trong các trường hợp sau, gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách

a) Không lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kê khai, công khai và kiểm soát tài sản, thu nhập đối với cán bộ, đảng viên theo quy định của Đảng và Nhà nước.

b) Không chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc cấp uỷ, tổ chức đảng cấp dưới và cán bộ, đảng viên thực hiện các quy định của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo quy định.

c) Buông lỏng lãnh đạo, quản lý dẫn đến không phát hiện, xử lý kịp thời tham nhũng, lãng phí trong cơ quan, đơn vị.

2. Vi phạm lần đầu những trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều này gây hậu quả nghiêm trọng hoặc tái phạm hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo

a) Bao che, dung túng cho tổ chức, cá nhân tham nhũng, lãng phí và vi phạm quy định về kê khai, công khai tài sản, thu nhập.

b) Cố ý ban hành các nghị quyết, chỉ thị, quy định, chủ trương, chính sách của cấp mình về phòng, chống tham nhũng, lãng phí trái nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và Nhà nước.

c) Cố ý không xử lý hành vi tham nhũng, lãng phí ở cơ quan, đơn vị, địa phương trực tiếp quản lý.

d) Không lãnh đạo, chỉ đạo hoặc có hành động cản trở hoạt động thu hồi tài sản tham nhũng.

đ) Chỉ đạo chỉ xử lý nội bộ hoặc xử lý về hành chính đối với người có hành vi tham nhũng có dấu hiệu tội phạm.

e) Bàn và thống nhất việc nhận tiền, tài sản không hợp pháp để sử dụng cho tổ chức đảng hoặc các thành viên trong tổ chức đảng.

3. Vi phạm một trong các trường hợp sau, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức giải tán

a) Ban hành nghị quyết, quyết định chống lại các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong công tác phòng, chống tham nhũng.

b) Lợi dụng việc phòng, chống tham nhũng để có các hoạt động xuyên tạc, bẻ lái nhằm gây mất ổn định chính trị.

Điều 18. Vi phạm các quy định về quốc phòng, an ninh, đối ngoại

1. Vi phạm một trong các trường hợp sau, gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách

a) Không lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát cấp dưới thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định theo chương trình, kế hoạch về công tác quốc phòng, an ninh, đối ngoại dẫn đến vi phạm.

b) Không lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện giám sát, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại theo chức năng, nhiệm vụ dẫn đến vi phạm.

c) Không lãnh đạo, chỉ đạo việc xem xét, xử lý vi phạm về công tác quốc phòng, an ninh, đối ngoại hoặc có biểu hiện bao che cho đối tượng vi phạm.

d) Không chỉ đạo thực hiện công tác tuyển quân, công tác xây dựng, huấn luyện, sử dụng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên hoặc các chính sách hậu phương quân đội.

đ) Đồng ý cho thành viên của tổ chức đảng, cán bộ theo quy định của Đảng và Nhà nước ra nước ngoài không đúng quy định hoặc chưa được phép của cấp có thẩm quyền.

e) Tổ chức các hoạt động đối ngoại không đúng quy định của Đảng và Nhà nước hoặc chưa được phép của cấp có thẩm quyền.

2. Vi phạm lần đầu những trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều này gây hậu quả nghiêm trọng hoặc tái phạm hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo

a) Ban hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, chương trình, kế hoạch công tác về quốc phòng, an ninh, đối ngoại trái nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

b) Có hành vi vi phạm mang tính tập thể dẫn đến lộ bí mật của Đảng, Nhà nước về quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

3. Vi phạm một trong các trường hợp sau, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức giải tán

a) Cố ý chống lại quan điểm, đường lối, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

b) Cố ý tiếp tay cho các tổ chức, cá nhân nước ngoài lợi dụng các hoạt động đối ngoại để phá hoại đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

c) Tổ chức, kích động, xúi giục, mua chuộc, cưỡng bức quần chúng mít tinh, biểu tình trái quy định của pháp luật hoặc có hành động phá hoại các cơ sở quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

Điều 19. Vi phạm các quy định về phòng, chống tội phạm

1. Vi phạm một trong các trường hợp sau, gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách

a) Không lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tội phạm; không chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát cấp dưới trực tiếp thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tội phạm.

b) Không chỉ đạo xử lý thông tin, báo cáo, tin báo, tố giác về hoạt động của tội phạm trên địa bàn; không có biện pháp chỉ đạo giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác phòng, chống tội phạm.

c) Chỉ đạo thực hiện không đúng các quy định về khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, giám định, thi hành án.

d) Để cấp uỷ, tổ chức đảng cấp dưới và cán bộ, đảng viên trực tiếp vi phạm pháp luật nhưng không có biện pháp chỉ đạo khắc phục, xử lý dứt điểm hoặc bao che vi phạm.

2. Vi phạm lần đầu những trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều này gây hậu quả nghiêm trọng hoặc tái phạm hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo

a) Cố ý ban hành nghị quyết, chỉ thị, quy định về phòng, chống tội phạm trái nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Chỉ đạo cấp dưới che giấu, không báo cáo hoặc tiêu huỷ chứng cứ, hồ sơ, tài liệu vụ án; cho chủ trương hoặc chỉ đạo việc khởi tố vụ án, khởi tố bị can, điều tra, truy tố, xét xử trái quy định.

c) Chỉ đạo cấp dưới, cán bộ trực tiếp điều tra, kiểm sát, xét xử làm sai lệch hồ sơ vụ án để không khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử hoặc miễn, giảm tội, thay đổi tội danh cho người phạm tội hoặc gây cản trở, bao che, tiếp tay cho tội phạm.

d) Cho chủ trương, chỉ đạo khởi tố hoặc không khởi tố, truy tố, xét xử, áp dụng các biện pháp ngăn chặn, miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt trái quy định của pháp luật.

đ) Chỉ đạo không khởi tố, điều tra, truy tố hoặc xét xử vụ án trái quy định dẫn đến quá thời hạn hoặc hết thời hiệu xử lý vụ việc.

e) Thiếu trách nhiệm trong lãnh đạo, quản lý để cán bộ, đảng viên lợi dụng cương vị công tác, chức vụ, quyền hạn gây tổn hại lợi ích Nhà nước, lợi ích chính đáng của tổ chức, cá nhân, hoặc bị lệ thuộc, lôi kéo bởi tội phạm.

3. Kỷ luật bằng hình thức giải tán trong trường hợp có chủ trương, hành động chống lại đường lối, nghị quyết, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác phòng, chống tội phạm gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.

Điều 20. Vi phạm các quy định về đầu tư, xây dựng cơ bản

1. Vi phạm một trong các trường hợp sau, gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách

a) Chỉ đạo hoặc cho chủ trương thực hiện các dự án, công trình đầu tư, xây dựng cơ bản trái quy định.

b) Không xử lý hoặc bao che cho tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý vi phạm trong ban hành, tổ chức thực hiện các quy định hoặc chủ trương về đầu tư, xây dựng cơ bản.

c) Có chủ trương làm sai lệch kết quả đấu thầu xây dựng hoặc mua sắm; nhận hoa hồng, phần trăm của nhà thầu.

2. Vi phạm lần đầu những trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều này gây hậu quả nghiêm trọng hoặc tái phạm hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo

a) Cố ý cho chủ trương hoặc chỉ đạo thực hiện dự án đầu tư xây dựng xâm hại đến quốc phòng, an ninh quốc gia và lợi ích công cộng; các di tích lịch sử, văn hoá hoặc làm huỷ hoại tài nguyên, môi trường.

b) Cố ý ban hành các nghị quyết, chỉ thị, quy định về đầu tư xây dựng cơ bản trái quy định.

c) Chỉ đạo làm trái quy định trong thẩm định, phê duyệt, đấu thầu dự án; trong quản lý, cấp phát, thanh toán và quyết toán vốn; trong việc cho chủ trương, quyết định đầu tư dẫn đến dự án đầu tư không hiệu quả.

d) Thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát để xảy ra vi phạm đối với các dự án, công trình thuộc phạm vi quản lý.

đ) Lãnh đạo, chỉ đạo, quyết định, phê duyệt hoặc tổ chức thực hiện dự án đầu tư không đúng quy định gây lãng phí, thất thoát tài chính, tài sản nhà nước.

3. Kỷ luật bằng hình thức giải tán trong trường hợp có chủ trương, hành động chống lại đường lối, nghị quyết, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về đầu tư, xây dựng cơ bản gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.

Điều 21. Vi phạm các quy định về kinh tế, tài chính, ngân hàng

1. Vi phạm một trong các trường hợp sau, gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách

a) Lãnh đạo, chỉ đạo hoặc ban hành chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định về phát triển kinh tế thuộc chức năng, nhiệm vụ trái nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Thiếu trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát để cán bộ, đảng viên làm lộ bí mật thông tin, tài liệu về kinh tế, tài chính, ngân hàng theo quy định của pháp luật hoặc bao che cho vi phạm của cấp dưới.

c) Lãnh đạo, chỉ đạo ban hành những quy định về thu lãi, trả lãi, thu lệ phí, hoa hồng hoặc chỉ đạo thực hiện các quy định về sản xuất, kinh doanh vàng trái quy định.

d) Chỉ đạo góp vốn, huy động vốn, liên doanh, mua cổ phần, đầu tư không đúng ngành nghề kinh doanh trái quy định, gây thiệt hại.

2. Vi phạm lần đầu những trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều này gây hậu quả nghiêm trọng hoặc tái phạm hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo

a) Chỉ đạo cấp dưới giả mạo, khai man, tiêu huỷ tài liệu kế toán, cung cấp thông tin, số liệu kế toán sai sự thật; chống đối công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

b) Cho chủ trương hoặc chỉ đạo việc huy động vốn, cho vay vốn trái quy định; chỉ đạo tiến hành cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước không đúng quy định làm thiệt hại về tài chính, tài sản của Nhà nước.

c) Buông lỏng lãnh đạo để xảy ra lập quỹ trái phép, báo cáo tài chính không trung thực, để ngoài sổ sách kế toán tiền và tài sản của đơn vị.

d) Thiếu trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác thanh tra, giám sát tài chính, ngân hàng gây hậu quả nghiêm trọng.

3. Kỷ luật bằng hình thức giải tán trong trường hợp có chủ trương, hành động chống lại đường lối, nghị quyết, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực kinh tế, tài chính, ngân hàng gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.

Điều 22. Vi phạm các quy định về đất đai, tài nguyên, khoáng sản và nhà ở

1. Vi phạm một trong các trường hợp sau, gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách

a) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện không đúng quy định về quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản và nhà ở; không chỉ đạo xử lý những vi phạm về quản lý và sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản và nhà ở, các công trình kiến trúc thuộc thẩm quyền, trách nhiệm.

b) Thiếu trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, giám sát, kiểm tra để xảy ra vi phạm gây thiệt hại đến đất đai, tài nguyên, khoáng sản, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức và người sử dụng.

c) Ban hành các nghị quyết, chỉ thị, quy định về đất đai, tài nguyên, khoáng sản và nhà ở trái nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc chỉ đạo cưỡng chế, thu hồi đất trái pháp luật.

2. Vi phạm lần đầu những trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều này gây hậu quả nghiêm trọng hoặc tái phạm hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo

a) Cho chủ trương về cấp phép khai thác tài nguyên, khoáng sản, thu hồi, giao đất, cho thuê đất ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh và bảo vệ chủ quyền quốc gia.

b) Cho chủ trương hoặc chỉ đạo việc quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển đổi quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp phép khai thác tài nguyên, khoáng sản trái quy định hoặc huỷ hoại đất.

c) Cho chủ trương, chỉ đạo cấp hoặc không cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sai quy định.

d) Cho chủ trương hoặc chỉ đạo, quyết định đầu tư, khai thác tài nguyên, khoáng sản gây ô nhiễm môi trường.

đ) Có chủ trương, nghị quyết cho thuê, cho mượn quyền sử dụng đất, đem quyền sử dụng đất được giao để liên doanh, liên kết trái quy định.

3. Kỷ luật bằng hình thức giải tán trong trường hợp có chủ trương, hành động chống lại đường lối, nghị quyết, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về tài nguyên, đất đai, khoáng sản, nhà ở gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.

Điều 23. Vi phạm các quy định về lĩnh vực giáo dục, văn hoá, xã hội

1. Vi phạm một trong các trường hợp sau, gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách

a) Không chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực giáo dục, văn hoá, xã hội.

b) Chỉ đạo thực hiện các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, văn hoá, xã hội trái nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc không đúng chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

2. Vi phạm lần đầu những trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều này gây hậu quả nghiêm trọng hoặc tái phạm hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo

a) Cố ý ban hành các nghị quyết, chỉ thị, quy định, chủ trương, chính sách về lĩnh vực giáo dục, văn hoá, xã hội trái nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Buông lỏng lãnh đạo, chỉ đạo hoặc thiếu trách nhiệm trong việc chỉ đạo xử lý các tệ nạn xã hội trên địa bàn.

3. Kỷ luật bằng hình thức giải tán trong trường hợp có chủ trương, hành động chống lại đường lối, nghị quyết, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực giáo dục, văn hoá, xã hội gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.

Điều 24. Vi phạm các quy định về an sinh xã hội và chính sách đối với người có công

1. Vi phạm một trong các trường hợp sau, gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách

a) Chỉ đạo thực hiện không đúng các quy định về chính sách an sinh xã hội, ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân hoặc chỉ đạo thực hiện không đúng quy định về chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, chính sách đối với người có công.

b) Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện trái quy định của Đảng và Nhà nước về chính sách ưu đãi đối với người có công, đối với thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ.

c) Thiếu trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện dẫn đến cấp dưới trực tiếp kê khai sai hoặc khai không để hưởng chính sách an sinh xã hội.

d) Có chủ trương, chỉ đạo việc xác nhận cho người hưởng chính sách an sinh xã hội hoặc người có công không đúng đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện.

đ) Không chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát để cấp dưới trực tiếp chỉ sai hoặc cho hưởng sai đối tượng, định mức, tiêu chuẩn về chính sách an sinh xã hội, cứu trợ, cứu nạn.

e) Chỉ đạo báo cáo sai thực tế để được cấp trên duyệt cấp hỗ trợ thực hiện chính sách an sinh xã hội, xoá đói, giảm nghèo, cứu đói, cứu hộ, cứu nạn không đúng quy định.

g) Cho chủ trương hoặc chỉ đạo thực hiện trái quy định trong việc vận động, tiếp nhận, phân phối các nguồn đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân để hỗ trợ nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai, hoả hoạn, sự cố nghiêm trọng nhằm trục lợi.

2. Vi phạm lần đầu những trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều này gây hậu quả nghiêm trọng hoặc tái phạm hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo

a) Cố ý ban hành các nghị quyết, chỉ thị, quy định về chính sách an sinh xã hội đối với người có công trái nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Hoạt động câu kết lợi ích nhóm về an sinh xã hội nhằm trục lợi.

c) Thiếu trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc phòng tránh thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, gây thiệt hại.

3. Kỷ luật bằng hình thức giải tán trong trường hợp có chủ trương, hành động chống lại đường lối, nghị quyết, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về an sinh xã hội và chính sách đối với người có công gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 25. Trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện

1. Các cấp uỷ, tổ chức đảng lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức nghiên cứu, quán triệt, phổ biến và triển khai thực hiện nghiêm túc Quy định này.

2. Uỷ ban Kiểm tra Trung ương hướng dẫn thực hiện Quy định; chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Trung ương Đảng và tổ chức đảng có liên quan đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định; định kỳ báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Điều 26. Hiệu lực của Quy định

Quy định này thay thế Quy định số 263-QĐ/TW, ngày 08/10/2014 của Bộ Chính trị khoá XI về xử lý kỷ luật tổ chức đảng vi phạm và có hiệu lực từ ngày ký, được phổ biến đến chi bộ.

Trong quá trình thực hiện Quy định, nếu có vướng mắc cần bổ sung, sửa đổi thì báo cáo Bộ Chính trị xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Các đồng chí Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

T/M BỘ CHÍNH TRỊ



Trần Quốc Vượng